

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: 211/2022/HS-ST
Ngày 23/5/2022.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phạm Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Vương Thị Khánh Loan
- Ông Trần Văn Chánh

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Thanh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Lê Duy Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 118/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2022. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 177/2022/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Minh D (tên gọi khác: không), sinh năm 1990; giới tính: Nam; nơi sinh: Cà Mau; Nơi cư trú: số 27/4 khu phố HT, phường BT, thành phố DA, tỉnh BD; nghề nghiệp: Không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; Trình độ học vấn: 9/12; Cha: Lê Văn L, sinh năm 1960, còn sống; Mẹ: Đặng Thị Hữu D1, sinh năm 1963, còn sống; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; vợ: Trần Thị Thu N, sinh năm 1991 (đã ly hôn năm 2012), có 01 con tên Lê Trần Thụy V, sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 25/11/2021 theo Lệnh bắt bị can để tạm giam số 1344 ngày 25/11/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra (CSĐT) Công an thành phố Biên Hòa; hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa; Bị cáo có mặt.

* ***Bị hại:*** Ông Phan Khắc Đ, sinh năm 1965; địa chỉ: 4/71 khu phố 11, phường HN, thành phố BH, tỉnh ĐN (Vắng mặt).

* ***Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:***

1. Ông Bùi Đ1, sinh năm 1984; Địa chỉ: 105/46 Cầu xây 2, khu phố 6, phường TP, thành phố TĐ, Thành phố HCM (Vắng mặt).

2. Ông Nguyễn Thanh N1, sinh năm 1978; địa chỉ: 176 ĐX001, khu phố 8, phường PM, thành phố TDM, tỉnh BD (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ ngày 20/11/2021, sau khi chơi game tại khu vực thuộc phường HA, thành phố BH, Lê Minh D đi bộ đến khu vực phường HN, thành phố BH để tìm một người bạn nhưng không gặp nên quay lại để đi về. Sau đó, khoảng 12 giờ 12 phút cùng ngày, trên đường đi bộ về ngang qua cửa hàng vật liệu xây dựng “Vũ Quyết Thắng” tại địa chỉ: 04/71 khu phố 11, phường HN, thành phố BH, tỉnh ĐN, do ông Phan Khắc Đ, sinh năm 1965 làm chủ, D phát hiện phía trước cửa hàng có để 01 chiếc xe ô tô tải loại 01 tấn nhãn hiệu Hyundai, biển số 60C-468.15 của ông Đ không có người trong coi, D lại gần chiếc xe quan sát xem có tài sản gì thì lấy trộm nhưng không có. Lúc này, D thử mở cửa xe ô tô thì thấy xe không khoá cửa, bên trong chìa khóa xe vẫn gắn trên ổ khoá nên đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe ô tô trên bán lấy tiền tiêu xài. Thực hiện ý định trên, D lên xe đề nổ máy điều khiển xe chạy đến Gara xe “Đ1” tại khu phố 6, phường TP, thành phố TĐ, Thành phố HCM do ông Bùi Đ1, sinh năm 1984; Địa chỉ: 105/46 Cầu xây 2, khu phố 6, phường TP, thành phố TĐ, Thành phố HCM làm chủ. D nhờ ông Bùi Đ1 tháo chiếc thùng xe ô tô ra và bán cho ông Đ1 được số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng). Phần còn lại của chiếc xe thông qua giới thiệu của ông Bùi Đ1, D đã bán cho ông Nguyễn Thanh N1, sinh năm 1978; địa chỉ: 176 ĐX, khu phố 8, phường PM, thành phố TDM, tỉnh BD được số tiền 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng) tiêu xài cá nhân hết. Qua xác minh, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Biên Hòa đã triệu tập Lê Minh D để làm việc, khởi tố, điều tra theo quy định.

Vật chứng vụ án gồm:

- 01 chiếc xe ô tô tải loại 01 tấn nhãn hiệu Hyundai, biển số 60C-468.15 (không có thùng xe) và 01 chiếc thùng xe ô tô bằng sắt màu xanh dương (kích thước: 1,6m x 2,5m x 0,5m) tạm giữ của ông Bùi Đ1, là tài sản của ông Phan Khắc Đ bị trộm cắp nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố Biên Hòa đã trả lại cho ông Phan Khắc Đ.

- 01 giấy bán xe có nội dung Lê Minh D bán chiếc xe Hyundai, biển số 60C-468.15 cho ông Nguyễn Thanh N1 đề ngày 21/11/2021, có chữ ký họ tên Lê Minh D.

- Số tiền 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng) có được từ việc bán chiếc xe ô tô trên, D đã tiêu xài hết số tiền 24.900.000đ (Hai mươi bốn triệu chín trăm ngàn đồng) nên cơ quan điều tra không thu hồi lại được. Còn lại số tiền 100.000đ (Một trăm ngàn đồng) hiện đang tạm giữ trong vụ án.

- 01 USB lưu giữ hình ảnh liên quan đến hành vi trộm cắp của Lê Minh D.

- Tại bản kết luận định giá tài sản số: 474/KL-HĐĐGTS ngày 24/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Biên Hòa kết luận: “01 xe ô tô biển số 60C-468.15 có trị giá là 143.136.000đ (Một trăm bốn mươi ba triệu một trăm ba mươi sáu ngàn đồng)”.

Về dân sự:

- Bị hại ông Phan Khắc Đ đã nhận lại tài sản bị mất và không yêu cầu bồi thường.

- Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Bùi Đ1 yêu cầu bị cáo Lê Minh D phải bồi thường thiệt hại cho ông số tiền là 10.000.000đ (Mười triệu đồng); ông Nguyễn Thanh N1 yêu cầu bị cáo Lê Minh D phải bồi thường thiệt hại cho ông số tiền là 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng). Hiện tại bị cáo chưa bồi thường.

Cáo trạng số: 143/CT-VKSBH ngày 15/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Lê Minh D về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo Lê Minh D và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo Lê Minh D mức án từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Về xử lý vật chứng:

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 100.000đ của bị cáo để đảm bảo thi hành án cho những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Bùi Đ1 và Nguyễn Thanh N1.

Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại ông Phan Khắc Đ đã nhận lại tài sản là xe ô tô biển số 60C-468.15, không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên không đề nghị HĐXX xem xét.

- Buộc bị cáo Lê Minh D phải bồi thường thiệt hại cho những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Bùi Đ1 và ông Nguyễn Thanh N1 theo quy định.

Đối với các ông Bùi Đ1 và ông Nguyễn Thanh N1 là những người đã mua chiếc xe ô tô Hyundai biển số 60C-468.15 nhưng khi mua xe ông Đ1 và ông N1 không biết chiếc xe này do phạm tội mà có nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố Biên Hoà không xử lý.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo Lê Minh D nói lời sau cùng: Bị cáo kính xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo mức thấp nhất để sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo, bị hại, người có quyền

lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Lê Minh D đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, đối chiếu lời khai bị cáo tại phiên toà với lời khai của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ thu thập được có tại hồ sơ, đủ cơ sở kết luận: Ngày 20/11/2021, tại cửa hàng vật liệu xây dựng “Vũ Quyết Thắng” tại địa chỉ: 04/71 khu phố 11, phường HN, thành phố BH, tỉnh ĐN, Lê Minh D đã có hành vi lết lút trộm cắp chiếc xe ô tô biển số 60C-468.15 của ông Phan Khắc Đ. Sau đó, Dương lái xe ô tô trộm cắp được đến gara xe “Đ1” của ông Bùi Đ1, sinh năm 1984; Địa chỉ: 105/46 Cầu xây 2, khu phố 6, phường TP, thành phố TĐ, Thành phố HCM bán cho ông Đ1 chiếc thùng xe với giá 10.000.000đ (Mười triệu đồng); bán cho ông Nguyễn Thanh N1, sinh năm 1978; địa chỉ: 176 ĐX001, khu phố 8, phường PM, thành phố TDM, tỉnh BD phần xe còn lại với giá 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng). Tổng cộng được số tiền 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng), D tiêu xài cá nhân hết. Theo kết luận định giá tài sản số: 474/KL-HĐĐGTS ngày 24/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Biên Hòa kết luận: “01 xe ô tô biển số 60C-468.15 có trị giá là 143.136.000đ (Một trăm bốn mươi ba triệu một trăm ba mươi sáu ngàn đồng)”.

Hành vi nêu trên của bị cáo Lê Minh D đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” và bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai truy tố theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự, trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung.

[3]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu; chưa có tiền án, tiền sự; tài sản chiếm đoạt đã thu hồi trả lại cho bị hại; có con còn nhỏ sinh năm 2012 theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5]. Về nhân thân: Bị cáo có nhân tốt.

[6]. Về xử lý vật chứng:

- Xe ô tô biển số 60C-468.15 Cơ quan điều tra thu hồi đã trả lại cho bị hại ông Phan Khắc Đ nên HĐXX không xét.

- Số tiền 100.000đ (Một trăm ngàn đồng) Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo, tiếp tục tạm giữ số tiền trên để đảm bảo thi hành án cho những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Bùi Đ1 và ông Nguyễn Thanh N1 theo quy định.

[7]. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại:

- Bị hại ông Phan Khắc Đ đã nhận lại tài sản là xe ô tô biển số 60C-468.15, không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên HĐXX không xét.

- Buộc bị cáo Lê Minh D phải bồi thường thiệt hại cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Bùi Đ1 số tiền là 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

- Buộc bị cáo Lê Minh D phải bồi thường thiệt hại cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Thanh N1 số tiền là 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng).

[8]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội hướng dẫn về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Bị cáo Lê Minh D phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.250.000đ (Một triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

[10]. Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tại phiên tòa phù hợp với nhận định của HĐXX nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 173; Điều 36; Điều 48; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017); các Điều 45, 106, 135, 136, 326, 327, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Lê Minh D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt bị cáo Lê Minh D 03 (Ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 25/11/2021.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 100.000đ (Một trăm ngàn đồng) của bị cáo để đảm bảo thi hành án cho những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Bùi Đ1 và ông Nguyễn Thanh N1 theo quy định.

(Theo biên lai thu tiền số 0002388 ngày 20/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa).

3. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại:

- Buộc bị cáo Lê Minh D phải bồi thường thiệt hại cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Bùi Đ1 số tiền là 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

- Buộc bị cáo Lê Minh D phải bồi thường thiệt hại cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Thanh N1 số tiền là 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng).

4. Về án phí: Bị cáo Lê Minh D phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.250.000đ (Một triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại ông Phan Khắc Đ và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Bùi Đ1 và ông Nguyễn Thanh N1 vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. Biên Hòa;
- Cơ quan THAHS Công an TP. Biên Hòa;
- VKSND thành phố Biên Hòa;
- Chi cục THADS TP. Biên Hòa;
- Bị cáo;
- Bị hại; Người có QLNV liên quan;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

(Đã ký)

Nguyễn Phạm Tuấn